Lệ 25 thiếu nhi bại liệt.

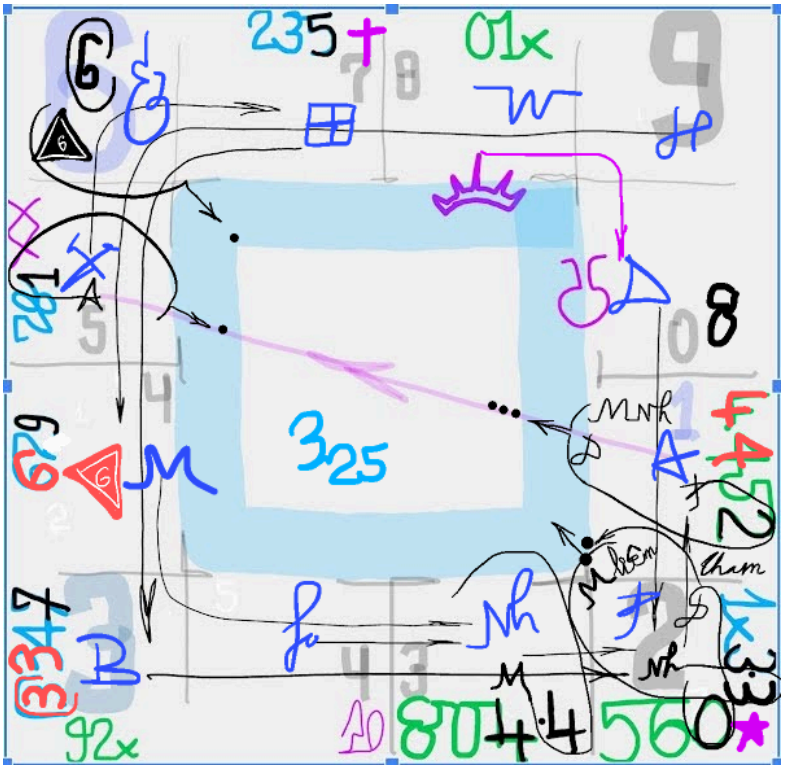

Nam, giờ Sửu tháng năm kỷ hợi. Ngoại hình đẹp, Ông là một người khuyết tật mắc bệnh bại liệt và phải dùng gậy.
\1\ cung Nhi đắc cự môn Mệnh-kị, dùng liêm-kị vào cung Tài, hội xung với văn khúc Niên-kị ở cung quả báo Fúc, cùng hội với tham-kị của cung quả báo Di, thành tam kị ởTài,
*C.thức: *[(Mệnh\4\cự.4- kị Nhi\3\>\liêm- kị Tài\2: (1K)\+) +(>|<)(Niên\6*\khúc6- kị Fúc\6: (2//K) (>|<Tài)\+) +(Di\0\tham0- kị Tài\2: (2K—K)\+)]*
sao tham chủ về chân giò, bị kị điều này có nghĩa là kết quả sẽ tệ.
\2\ Truy kị rồi sau đó có thể chuyển kị,
***[(Tài\2: (3K) (>|<Fúc)\>\ âm2- kị Ách\1\+) +(>|<) (Ách\1\nhật1 >>kị< Lão\5: (>|<Ách) (3K—K)\+)*
cung Tài 3kị phá Fúc với quả báo tệ, Dụng âm-kị Chuyển 3kị vào Ách, đây là kết quả của nghiệp xấu và bệnh tật, hội xung với Nhật-kị của Ách kị xuất đối cung Lão, cung biểu hiện, thành lưỡng đầu 4kị là phá, do đó, tình trạng khuyết tật do bệnh bại liệt gây ra, được biểu hiện ra bên ngoài.

\3\ Biểu tượng nêu trên không chỉ giới hạn ở khuyết tật, vì sự phá hủy do quả báo của nó, nó liên quan đến cung Nhi và Ách, do đó, còn có hiện tượng “vô sinh” tức là không có khả năng sinh con.

例二十五. 小兒麻痺

坤造〈1959〉己亥年3月醜時生。長相美，是小兒麻痺拄杖的殘障者。

1.「子女」〈丙子〉〈果報宮〉既坐巨門「命忌」，化廉貞忌〈挾忌〉入「財帛」，遙對於「福德」〈果報宮〉所坐文曲「生年忌」呈「雙忌」；而〈追〉「遷移」〈癸酉〉〈果報宮〉又化貪狼〈腿〉忌入「財帛」匯呈「三忌」，此言其果報差。

2.追忌而後可以轉忌，「財帛」〈乙亥〉得「三忌」破「福德」果報差，轉而化太陰忌〈挾三忌〉入「疾厄」〈甲戌〉，此即果報差而生病厄，即見化太陽忌「忌出」到「父母」〈表像宮〉，兩頭呈「四忌」之破，故而小兒麻痺殘疾形於外表矣。

3.上述象義非僅止於殘疾，以其果報之破涉入「子女」與「疾厄」兩宮，故亦存在「不孕症」的無育子女象。

注：此例引自師公《壽元與健康》。